TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAN LỘC** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62/2018/QĐST-HNGĐ	*Can Lộc, ngày 19 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2018/TLST-HNGĐ ngày 09/7/2018 giữa anh Trần Quốc H; Sinh năm: 19xx; Địa chỉ: Xóm T, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh và chị Lê Thị Thanh N; Sinh năm: 19xx; Địa chỉ: Xóm T, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/7/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/7/2018 là H toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc H và chị Lê Thị Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của anh H và chị N cụ thể như sau:

- Về quyền trực tiếp nuôi con sau ly hôn:

Sau khi ly hôn anh H được quyền trực tiếp nuôi cháu Trần Minh A, sinh ngày 19/8/2009 đến khi cháu A thành niên; Chị N được quyền trực tiếp nuôi cháu Trần Ly N1, sinh ngày 25/7/2012 đến khi cháu N1 thành niên.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H không phải cấp dưỡng nuôi cháu Trần Ly N1, chị N không phải cấp dưỡng nuôi cháu Trần Minh A.

- Về tài sản chung: Anh H và chị N tự phân chia về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh H và chị N thỏa thuận anh H chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng mà anh H đã nộp

theo biên lai số 0004348 ngày 09/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc.

Anh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Công nhận sự thoả thuận của anh H, chị N và Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Can Lộc cụ thể như sau:

Anh H chịu trách nhiệm trả toàn bộ nợ gốc và lãi suất phát sinh cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Can Lộc của khoản nợ 50 triệu đồng mà anh Trần Quốc H đứng tên vay vào ngày 23/01/2015, lãi suất 0.6%/tháng, hạn trả nợ là 07/01/2020 như biên bản thỏa thuận về việc trả nợ giữa các bên lập ngày 05/7/2018.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã K
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC
Thẩm phán

Ngô Thị Thanh